

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1834/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tại tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2009 và của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại công văn số 3300/BNV-TCBC ngày 08 tháng 10 năm 2009,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập và quy định vị trí, chức năng của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La

1. Thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý). Ban Quản lý là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định tại Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế và các văn bản pháp luật khác liên quan; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho các nhà đầu tư trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, tài khoản, con dấu hình Quốc huy và trụ sở làm việc tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; là đầu mối kế hoạch ngân sách của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, được cân đối riêng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước; chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại:

1. Điều 81 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

2. Điều 37 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

3. Các văn bản pháp luật khác liên quan.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý**

1. Lãnh đạo Ban Quản lý:

Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban. Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn chức danh do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành; Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý:

a) Các tổ chức hành chính gồm: văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La;

b) Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc.

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La trong từng giai đoạn cụ thể, Trưởng ban Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La quyết định theo thẩm quyền về thành lập tổ chức sự nghiệp thuộc Ban Quản lý.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Ban Quản lý gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban chuyên trách, biên chế của văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La quyết định trong tổng biên chế hành chính được giao;

b) Biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La quyết định theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp và cơ chế quản lý biên chế đối với đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

4. Trưởng ban Ban Quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.



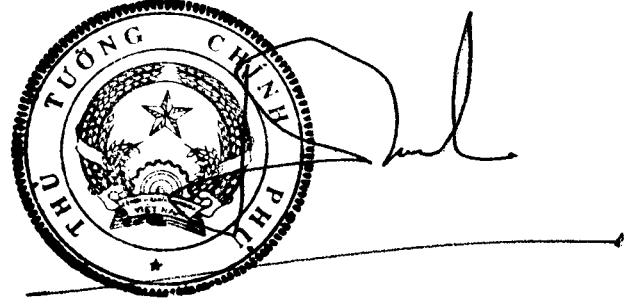
## Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La và Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sơn La;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b). XH 240

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng